

Số: 3105 /NHCS-TDNN-HSSV-  
QN&XLRR- KHNV-TTCNTT

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2015

V/v trả lời vướng mắc sau Hội nghị  
chuyên đề Tín dụng tổ chức  
tại tỉnh Nghệ An

Kính gửi: Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội các tỉnh, thành phố

Tại Hội nghị chuyên đề Tín dụng tổ chức từ ngày 21-22/8/2015 diễn ra tại tỉnh Nghệ An, các chi nhánh có ý kiến đưa ra một số vướng mắc cần được giải đáp. Hội sở chính NHCSXH đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến vướng mắc tại Hội nghị. Để thống nhất nhận thức và tổ chức thực hiện tốt nội dung các văn bản hướng dẫn của chuyên đề Tín dụng, Tổng Giám đốc NHCSXH nêu rõ một số vấn đề sau đây:

### **I. CHUYÊN ĐỀ TÍN DỤNG NGƯỜI NGHÈO**

1. Hộ mới thoát nghèo được xem xét, cho vay vốn chương trình cho vay hộ mới thoát nghèo khi không có dư nợ vay các chương trình, gồm: chương trình cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn, thương nhân hoạt động thương mại tại vùng khó khăn, các chương trình cho vay hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo theo các văn bản hiện hành.

2. NHCSXH nơi cho vay chủ động phối hợp với cơ quan Lao động Thương binh và Xã hội cùng cấp tham mưu cho Ủy ban nhân dân (UBND) cấp huyện trong việc chỉ đạo rà soát, bình xét đối tượng thụ hưởng để UBND cấp huyện phê duyệt Danh sách hộ nghèo, Danh sách hộ cận nghèo và Danh sách hộ mới thoát nghèo, làm căn cứ cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc xác nhận trên Danh sách hộ gia đình vay vốn theo mẫu số 03/TD của NHCSXH.

3. Bổ sung quy định về cho vay lưu vụ:

Cho vay lưu vụ là khoản cho vay mới. Vì vậy, kể từ nay trở đi, việc cho vay lưu vụ phải được tổ chức bình xét cho vay, lập và trình duyệt Danh sách 03/TD giống như quy trình cho vay mới. Dòng “Chương trình cho vay.....” trên Danh sách 03/TD phải được thể hiện nội dung về cho vay lưu vụ.

(Ví dụ: trường hợp cho vay lưu vụ đối với hộ nghèo thì ghi “Chương trình cho vay hộ nghèo - cho vay lưu vụ”).

4. Trường hợp hộ nghèo tại các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP được xem xét cho vay vốn theo chương trình cho vay vốn đối



với hộ nghèo trên địa bàn các huyện nghèo theo Quyết định số 2621/QĐ-TTg ngày 31/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ theo hướng dẫn của Tổng Giám đốc tại văn bản số 623/NHCS-TDNN ngày 14/3/2014, nếu đang có dư nợ vay chương trình cho vay hộ nghèo theo văn bản số 316/NHCS-KH ngày 02/5/2003, thì tổng dư nợ cả 02 chương trình này không vượt quá mức cho vay tối đa theo quy định từng thời kỳ của chương trình cho vay hộ nghèo (Hiện nay, mức cho vay tối đa của chương trình cho vay hộ nghèo là 50 triệu đồng/hộ).

5. Thực hiện rà soát lại tất cả các khoản vay nhằm phát hiện trường hợp một hộ gia đình có nhiều người đứng tên vay vốn thuộc một hoặc nhiều Tổ TK&VV để có giải pháp thu hồi, đảm bảo mỗi hộ gia đình chỉ có một người đại diện đứng tên vay vốn và là tổ viên của một Tổ TK&VV.

6. Căn cứ để chi phụ cấp cho thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện là Chủ tịch UBND cấp xã, có 02 trường hợp sau:

Trường hợp 1: Quyết định bổ sung Chủ tịch UBND cấp xã tham gia thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện có ghi đầy đủ họ tên, chức danh của cá nhân Chủ tịch UBND cấp xã thì Quyết định này là căn cứ để chi phụ cấp.

Trường hợp 2: Quyết định bổ sung Chủ tịch UBND cấp xã tham gia thành viên Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện không ghi đầy đủ họ tên của cá nhân Chủ tịch UBND cấp xã mà chỉ ghi chức danh Chủ tịch UBND cấp xã thì phải kèm theo Quyết định bổ nhiệm Chủ tịch UBND cấp xã khi thực hiện chi phụ cấp.

7. Tổ TK&VV theo cụm dân cư liên kê là Tổ TK&VV bao gồm các tổ viên đang sinh sống liên kê nhau trong cùng một cụm dân cư. Mô hình Tổ TK&VV theo cụm dân cư liên kê là vô cùng thuận lợi cho hoạt động của NHCSXH. Do đó, NHCSXH nơi cho vay nên chủ động, có kế hoạch rà soát và từng bước thực hiện củng cố Tổ TK&VV theo cụm dân cư liên kê ở những thôn, ấp, bản, buôn,...có từ 02 Tổ TK&VV trở lên.

Để làm được kế hoạch này, ngay khi thực hiện chia tách, sáp nhập tổ viên Tổ TK&VV thì NHCSXH nơi cho vay phải tiến hành sắp xếp tổ viên của từng Tổ theo cụm dân cư liên kê. Việc chia tách, sáp nhập tổ viên Tổ TK&VV được thực hiện theo hướng dẫn của Tổng Giám đốc NHCSXH tại văn bản số 1670/NHCS-TDNN ngày 08/5/2012.

8. Trường hợp chồng đại diện đứng tên vay vốn, nay vợ chồng ly dị, bản án của Tòa án quyết định nghĩa vụ trả nợ thuộc trách nhiệm của người vợ thì

phải căn cứ vào bản án đã có hiệu lực pháp luật để thực hiện thay đổi tên người vay theo hướng dẫn của Tổng Giám đốc NHCSXH tại văn bản số 147/NHCS-TDNN ngày 16/01/2015.

**9.** Cho vay, thu nợ trong cùng ngày đối với một hộ gia đình được khuyến khích thực hiện trên nguyên tắc:

- Đảm bảo bình xét cho vay công khai, dân chủ từ cơ sở theo đúng quy định.
- Đảm bảo cho vay không vượt mức cho vay tối đa, không vượt chỉ tiêu kế hoạch nguồn vốn được giao cho từng địa bàn.
- Nghiêm cấm việc cho vay để thu nợ, thu lãi; cho vay để huy động tiền gửi; giả thu, giả chi.
- Hộ vay đã chấp hành đầy đủ nghĩa vụ trả lãi theo đúng quy định của khoản vay có nhu cầu trả nợ.
- Người vay phải nâng cao ý thức trả nợ NHCSXH, tránh việc đặt điều kiện vay - trả khi đến hạn trả nợ NHCSXH.

## **II. CHUYÊN ĐỀ TÍN DỤNG HSSV VÀ CÁC ĐỐI TƯỢNG CHÍNH SÁCH KHÁC**

### **1. Chương trình tín dụng đối với học sinh sinh viên**

a) Đối với HSSV mồ côi cả cha mẹ được hộ gia đình nuôi dưỡng, cho nhập hộ khẩu và là thành viên của hộ thì NHCSXH có thể xem xét cho vay thông qua hộ gia đình đang nuôi dưỡng HSSV.

b) HSSV mồ côi trước đó đã vay vốn để theo học tại một cơ sở đào tạo. Nếu HSSV chuyển sang học trường khác thì HSSV này vẫn tiếp tục được vay vốn. NHCSXH nơi cho vay sau phải đề nghị NHCSXH nơi đã cho vay trước bàn giao hồ sơ đã cho vay và dư nợ để NHCSXH sau tiếp tục giải ngân, quản lý theo dõi thu nợ và xử lý nợ theo qui định.

Nếu HSSV mồ côi chuyển trường học đến địa bàn khác thì NHCSXH nơi cho vay sau phải đề nghị NHCSXH nơi cho vay trước bàn giao hồ sơ đã cho vay và dư nợ để tiếp tục giải ngân, quản lý theo dõi thu nợ và xử lý nợ theo quy định. Khi thực hiện việc bàn giao, HSSV gửi NHCSXH nơi cho vay giấy đề nghị, nội dung ghi rõ chuyển trường, đã vay vốn ở đơn vị nào và tiếp tục có nhu cầu vay vốn. Thủ tục bàn giao giữa NHCSXH cho vay trước và NHCSXH cho vay sau được thực hiện theo văn bản số 2453/NHCS-TDSV ngày 18/7/2012 của Tổng Giám đốc về hướng dẫn bàn giao dư nợ cho vay trực tiếp chương trình tín dụng đối với HSSV mồ côi về NHCSXH địa phương nơi cha, mẹ hoặc người đỡ

đầu HSSV mô côi cư trú trước khi nhập trường và hướng dẫn thay đổi mã POS trong quy trình duy trì món vay ban hành kèm theo văn bản số 2688/NHCS-KTTC ngày 30/7/2013 của Tổng Giám đốc NHCSXH.

c) Những trường hợp HSSV mô côi đã nhận tiền kỳ cuối và đã phân kỳ theo văn bản số 2162A/NHCS-TDSV được thực hiện các thủ tục để bàn giao dư nợ theo văn bản số 1852/NHCS-TDSV ngày 17/6/2015.

## **2. Chương trình cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn**

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 3 Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ quy định "Nông thôn là khu vực địa giới hành chính không bao gồm địa bàn của phường, quận thuộc thị xã, thành phố". Tuy nhiên theo quy định Tại Điểm 2, Điều 1, Nghị định số 55/2015/NĐ-CP của Chính phủ phạm vi điều chỉnh quy định "Chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn quy định tại Nghị định này chưa bao gồm chính sách tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn của Ngân hàng Chính sách xã hội và Ngân hàng Phát triển Việt Nam". Vì vậy các hộ gia đình đang sống ở địa bàn thị trấn thuộc huyện không thuộc đối tượng được vay vốn theo chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn theo Quyết định số 18/2014/QĐ-TTg ngày 03/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

## **III. CHUYÊN ĐỀ QUẢN LÝ VÀ XỬ LÝ NỢ RỦI RO**

### **1. Về công tác đối chiếu nợ, phân tích nợ vay của khách hàng theo văn bản số 2844/NHCS-QLN.**

a) Việc triển khai công tác đối chiếu nợ, phân tích nợ vay được thực hiện đồng thời trên tất cả các địa bàn xã, phường, thị trấn, NHCSXH nơi cho vay xây dựng kế hoạch đối chiếu phù hợp với thực tế theo quy định tại văn bản 2844/NHCS-QLN gửi Hội sở chính (Ban Quản lý và xử lý nợ rủi ro, trung tâm Công nghệ thông tin) làm căn cứ xuất dữ liệu. Trường hợp chưa đối chiếu xong phải tiếp tục thực hiện trong những tháng tiếp theo thì NHCSXH nơi cho vay gửi kế hoạch bổ sung về Hội sở chính để xuất lại dữ liệu. Do thời gian đối chiếu kéo dài trong 9 tháng nên phải thực hiện đối chiếu cả những món vay mới phát sinh kể từ ngày 01/10/2015.

b) Trường hợp người vay đi làm ăn xa không về trong suốt thời gian tổ chức đối chiếu thì đến cuối đợt đối chiếu mới được cử một thành viên trong gia đình ký xác nhận đối chiếu, kể cả trường hợp không có chênh lệch.



c) Đối với dự án nhóm hộ chương trình cho vay GQVL mà chủ dự án bỏ trốn hoặc chết, người vay tự giao dịch với NHCSXH thì đối chiếu như trường hợp cho vay trực tiếp; đối với dự án nhóm hộ liên xã thì đối chiếu có sự tham gia của cơ quan chủ quản dự án thay cho UBND cấp xã.

d) Trường hợp hộ vay đi khỏi nơi cư trú đã được rà soát theo văn bản 4421/NHCS-QLN thì khi đối chiếu xác nhận tình trạng bỏ đi khỏi nơi cư trú tại cột “Thực trạng đối tượng đầu tư” mẫu 01/ĐC; Trường hợp HSSV mồ côi ra trường đã bàn giao dư nợ nhưng không có thông tin rõ ràng, thực hiện xác nhận như trường hợp hộ vay đi khỏi nơi cư trú; Trường hợp HSSV mồ côi không có thông tin rõ ràng, không đối chiếu được đang theo dõi tại NHCSXH nơi cho vay theo văn bản 1852/NHCS-TDSV thì xác nhận tại cột “Thực trạng đối tượng đầu tư” mẫu 01/ĐC là “Sinh viên không xác định được thông tin”; Trường hợp hộ vay đi xuất khẩu lao động là hộ độc thân chưa thực hiện đối chiếu được, xác nhận tại cột “Thực trạng đối tượng đầu tư” mẫu 01/ĐC là “Hộ độc thân đi XKLD”.

đ) Trung tâm CNTT có hỗ trợ chương trình in các mẫu biểu phục vụ công tác đối chiếu, phân tích nợ. Sau khi thực hiện đối chiếu, phân tích nợ cán bộ được phân công nhập dữ liệu vào hệ thống, chương trình sẽ hỗ trợ lập các biểu báo cáo tổng hợp.

## **2. Về xử lý nợ bị rủi ro**

a) Trường hợp khách hàng gặp rủi ro do nguyên nhân khách quan nhưng không thiệt hại đến đối tượng vay vốn hoặc người vay vốn thì không được xử lý nợ rủi ro theo quy định tại Quyết định 15/QĐ-HĐQT ngày 27/01/2011 của Chủ tịch HĐQT. NHCSXH nơi cho vay xem xét gia hạn nợ theo cơ chế tín dụng thông thường để hỗ trợ cho khách hàng.

b) Trường hợp hộ vay chương trình Hộ nghèo về nhà ở mà người vay chết, người thừa kế không có khả năng trả nợ thay, đủ điều kiện để xử lý rủi ro theo quy định sau khi đã tận thu mọi nguồn có khả năng thanh toán theo quy định tại mục 3, điều 7, Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 27/01/2011 của Chủ tịch HĐQT.

c) Trên hồ sơ đề nghị xử lý rủi ro số tiền lãi được xác định tại thời điểm bị rủi ro theo quy định, trên biểu tổng hợp 04,05/XLN số tiền lãi đề nghị xử lý được xác định bằng số tiền lãi tại thời điểm nhập dữ liệu vào hệ thống Intellect và tiền lãi ở cột số dư tại ngân hàng được lấy bằng số dư tại thời điểm báo cáo.



#### IV. CHUYÊN ĐỀ KẾ HOẠCH NGUỒN VỐN

**1. Đối với việc điều hành chỉ tiêu kế hoạch theo Quyết định 86/QĐ-NHCS ngày 10/01/2014 của Tổng Giám đốc về việc ban hành Quy định về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tín dụng trong hệ thống NHCSXH**

a) Việc giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng theo Quyết định 86/QĐ-NHCS ngày 10/01/2014 của Tổng Giám đốc được quy định thống nhất từ NHCSXH trung ương đến NHCSXH cấp tỉnh, cấp huyện; yêu cầu các đơn vị nghiêm túc thực hiện đúng theo quy định. Riêng việc giao chỉ tiêu kế hoạch tín dụng cho cấp xã, cấp thôn thì có thể giao chung trong Quyết định, Thông báo kèm theo Biểu mẫu danh sách các xã, các thôn.

b) Trước mắt, chi nhánh NHCSXH tỉnh, thành phố thực hiện theo đúng các quy định hiện hành của Tổng Giám đốc về quản lý, điều hành chỉ tiêu kế hoạch đối với chương trình cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo. Tổng Giám đốc sẽ ban hành văn bản chỉ đạo cụ thể sau.

c) Việc cho vay đối với hộ nghèo làm nhà ở theo Quyết định số 33/2015/QĐ-TTg, chi nhánh NHCSXH tỉnh, thành phố thực hiện theo chỉ tiêu kế hoạch tín dụng được NHCSXH trung ương giao. Nguồn vốn cân đối để cho vay, từ nguồn vốn thu hồi nợ, nguồn vốn huy động tại chi nhánh và nguồn vốn trung ương chuyển về.

**2. Đối với việc huy động vốn của tổ chức, cá nhân theo văn bản số 108/NHCS-KHNV ngày 05/3/2003 của Tổng Giám đốc về nghiệp vụ huy động tiền gửi của NHCSXH**

Hiện nay, tại Quyết định (quy định trong từng thời kỳ) của Tổng Giám đốc về việc thông báo lãi suất huy động tối đa bằng đồng Việt Nam của tổ chức, cá nhân tại NHCSXH có quy định mức lãi suất tối đa đối với tiền gửi áp dụng đối với phương thức trả lãi cuối kỳ và các phương thức trả lãi khác được quy đổi theo phương thức trả lãi cuối kỳ.

Tại văn bản số 3450/NHCS-KHNV ngày 01/11/2013 của Tổng Giám đốc đã quy định việc quyết định lãi suất áp dụng cho từng sản phẩm CASA, TIDE do Giám đốc Sở giao dịch và chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố quyết định và thực hiện gửi file khai báo lãi suất tiền gửi (theo Mẫu 05/KBLS-CASA và Mẫu 06/KBLS-TIDE) về Hội sở chính (qua Ban Kế hoạch nguồn vốn) để cấu hình sản phẩm vào hệ thống Intellect.



**3. Đối với việc thực hiện Quyết định số 3890/QĐ-NHCS ngày 28/11/2014 của Tổng Giám đốc NHCSXH về việc ban hành quy định Báo cáo thống kê áp dụng trong hệ thống NHCSXH**

Theo quy định tại Thông tư số 03/2013/TT-NHNN ngày 28/01/2013 của NHNN và văn bản số 438/TTTD-NCPT ngày 08/8/2013 của Trung Tâm thông tin tín dụng (CIC) về việc cung cấp thông tin tín dụng theo Thông tư 03/2013/TT-NHNN, theo đó, NHCSXH thực hiện việc cung cấp một số chỉ tiêu thông tin chính của khách hàng vay (mã khách hàng, họ tên hộ vay, CMND, số hợp đồng tín dụng, ngày vay, số tiền vay, lãi suất, hạn mức tín dụng...), và không thực hiện cung cấp thông tin chi tiết về đối tượng thụ hưởng đối với từng khoản vay, nên thông tin HSSV vay vốn thông qua hộ gia đình không được cung cấp lên CIC. Do vậy, về đề nghị bổ sung thông tin HSSV vay vốn lên CIC, Hội sở chính ghi nhận để phối hợp với CIC nghiên cứu thống nhất khi điều kiện cho phép.

**V. CHUYÊN ĐỀ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

1. Đối với phần mềm hỗ trợ trích phí ủy thác trả cho Hội đoàn thể từ nguồn vốn ủy thác địa phương, nếu không phân bổ cho 4 cấp Hội đoàn thể giống như phí ủy thác từ nguồn vốn Trung ương thì đơn vị đăng ký nhà đầu tư để thực hiện thống kê và phân bổ thủ công.

2. Một số đề xuất khác: Trung tâm Công nghệ thông tin tiếp thu, nghiên cứu, gồm:

a) Hỗ trợ phần mềm theo dõi hàng ngày sự biến động về thu nợ chi tiết đến từng xã, thôn, đơn vị ủy thác, chương trình vay, nguồn vốn để hỗ trợ cán bộ tín dụng tại Phòng giao dịch trong việc điều hành kế hoạch tín dụng tại cơ sở?

b) Hỗ trợ việc xuất số liệu lịch sử đi giao dịch Offline và Hỗ trợ xuất số liệu lịch sử món vay đưa vào máy tính khi mang mang đi đối chiếu?

c) Trên thông tin Sổ lưu từ rời hiện tại vẫn còn chưa có sự trùng khớp về tên người vay giữa Online và Offline?

Nhận được văn bản này, yêu cầu chi nhánh NHCSXH các tỉnh, thành phố triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc, báo cáo Tổng Giám đốc NHCSXH xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Trưởng Ban kiểm soát;
- Các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng;
- Các Ban CMNV tại HSC;
- SGD, TTĐT, TT CNTT;
- Ban KTKS NB khu vực miền Nam;
- Lưu: VT, TDNN.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Lý**